# "HỘI NGHỀ CÁ VIỆT NAM LUÔN ĐỒNG HÀNH VÀ BẢO VỆ QUYỀN LỢI CHÍNH ĐÁNG CỦA NGƯ DÂN NƯỚC TA"

***PGS.TS. Nguyễn Chu Hồi***
*Phó chủ tịch thường trực*
*Hội Nghề cá Việt Nam (VINAFIS)*

Hiện nay, cả nước đang sôi nổi triển khai thực hiện các mục tiêu phát triển đất nước ghi trong Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trong bối cảnh Đại dịch Covid-19 tiếp tục bùng phát, tác động nhanh, mạnh và khó lường. Theo đó, thủy sản được xác định là một trong sáu ngành kinh tế biển then chốt cần ưu tiên phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững trên nền tảng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, và ngư dân nước ta tiếp tục đóng vai trò tiên phong không chỉ trong làm giàu cho đất nước, mà còn trong thực hiện "chủ quyền dân sự" của Việt Nam trên Biển Đông.

Hội Nghề cá Việt Nam (VINAFIS) - thành viên của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam (VUSTA) ra đời năm 2000, tiền thân là Hội Khai thác cá biển (1986) và trở thành một tổ chức xã hội - nghề nghiệp đại diện cho hơn 2,5 triệu ngư dân Việt Nam, là "cầu nối" của ngư dân với ngành thủy sản nước ta và các tổ chức nghề cá thế giới. Hội Nghề cá Việt Nam (sau đây gọi tắt là Hội) gồm 82 tỉnh hội, hội thành viên và cơ quan trực thuộc với hàng trăm nghìn hội viên. Trong đó có các công ty, trung tâm nghiên cứu và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực thủy sản, khuyến ngư và Tạp chí Thủy sản là cơ quan ngôn luận của Hội. Trong chặng đường 35 năm phấn đấu và trưởng thành, Hội Nghề cá Việt Nam đã thực sự xứng đáng là người tập hợp lực lượng, người bạn đồng hành của ngư dân, đối tác tin cậy của kinh tế biển nước nhà.

**Tham gia biến "nguy" thành "cơ"**

Mặc dù chiếm vị trí và có những đóng góp quan trọng cho đất nước, nhưng phát triển nghề cá, hoạt động sản xuất và đời sống của ngư dân nước ta vẫn vấp phải những khó khăn, thách thức. Đáng kể là: (i) Cảnh báo "Thẻ vàng" của Ủy ban Châu Âu (EC) về đánh bắt hải sản bất hợp pháp (IUU) chưa được tháo dỡ tiếp tục tác động xấu đến hoạt động xuất khẩu thủy sản; (ii) Tình hình an ninh trật tự trên biển tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường ảnh hưởng đến tâm lý và hoạt động sản xuất trên biển của ngư dân; (iii) Đại dịch Covid-19 bùng phát, diễn biến phức tạp, gây thiệt hại cho kinh tế thủy sản và đời sống của ngư dân; kênh phân phối sản phẩm thủy sản bị gẫy khúc, gián đoạn ở nhiều thị trường xuất khẩu; giá bán sản phẩm hải sản khai thác giảm sâu; (iv) Tình trạng thiếu lao động khai thác hải sản cả về số lượng và chất lượng, nhất là lao động lành nghề, lao động được đào tạo đã kéo dài nhiều năm, nay lại trầm trọng hơn bởi dịch bệnh Covid, và nhiều tàu cá phải nằm bờ do không đủ lao động để đi biển; (v) Cơ sở hậu cần

nghề cá như cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão đã được quy hoạch, nhưng nguồn lực để đầu tư xây dựng còn nhiều hạn chế, thiếu đồng bộ nên chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế phục vụ sản xuất; (vi) Việc ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ, kỹ thuật vào lĩnh vực khai thác thuỷ sản, nhất là trong bảo quản sản phẩm, giảm tổn thất sau thu hoạch từng bước được cải thiện nhưng còn chậm, chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển[1].

Trước tình hình đó, Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NNPTNT) đã quan tâm, chỉ đạo quyết liệt đối với các hoạt động khai thác thủy sản, cải thiện điều kiện sản xuất và đời sống của ngư dân, biến "nguy" thành "cơ". Theo đó, Hội nghề cá Việt Nam, thông qua các tỉnh hội và hội thành viên, đã đồng hành tuyên truyền, hỗ trợ các địa phương tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện tốt Luật Thủy sản (2017) và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, đặc biệt là các quy định để tháo gỡ thẻ vàng của EC, tạo sự chuyển biến tích cực trong định hướng phát triển nghề cá bền vững và có trách nhiệm (Sustainable and Responsible Fisheries). Chiến lược phát triển thủy sản đến năm 2030 và tầm nhìn 2045 [2], cũng như các cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, giữ vững chuỗi cung ứng thủy sản, bảo đảm an sinh xã hội, ứng phó với dịch bệnh Covid-19,... cũng đã được Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ ban hành kịp thời. Trong bối cảnh mới đó, Hội Nghề cá Việt Nam đã nhận diện ba khâu then chốt cấu thành *nghề cá bền vững* và *có trách nhiệm* ở nước ta là: *Ngư dân* (người lao động trong lĩnh vực thủy sản), *Ngư nghiệp* (kinh tế nghề cá) và *Ngư trường* (bảo tồn biển, bảo vệ nguồn lợi hải sản và môi trường sống của thủy sản). Giải quyết đồng bộ ba vấn đề này sẽ góp phần: (i) Tăng cường "thế và lực" để thủy sản Việt Nam tiếp tục hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng trên nền tảng của một nghề cá có trách nhiệm ở nước ta; (ii) Bảo đảm phát triển nghề cá hiệu quả và bền vững gắn với cải thiện sinh kế của các cộng đồng ngư dân ven biển và trên các đảo; (iii) Giảm thiểu các mâu thuẫn lợi ích và xung đột không gian hoạt động giữa nghề cá và các ngành/ cộng đồng trong quá trình khai thác, sử dụng cùng một vùng biển; (iv) Giúp ngăn ngừa và giảm thiểu các hoạt động đánh bắt hải sản bất hợp pháp (IUU) trong bối cảnh có các lợi ích "đan xen" và phức tạp ở Biển Đông; (v) Tạo ra các giá trị "văn hóa vạn chài" độc đáo, đặc trưng cho văn hóa biển Việt Nam - nền tảng cho phát triển kinh tế biển xanh ở nước ta; (vi) Bảo vệ các quyền và lợi ích của Việt Nam trên Biển Đông, phù hợp với các quy định của luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước của Liên hiệp quốc về Luật biển 1982 (UNCLOS); v.v..

**Góp phần đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh ngành thủy sản**

[1] Tham khảo dự thảo Báo cáo (2021) của Tổng cục Thủy sản, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về "Hiện trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả khai thác, chế biến, tiêu thụ hải sản năm 2021 và định hướng đến năm 2030.
[2] Quyết định số 339/QĐ-TTg ngày 11/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thời gian qua, thực hiện chức năng và nhiệm vụ của Hội, với nhận thức nói trên, Hội đã chú trọng và chủ động đóng góp cho ngành thủy sản triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn, thiết thực, kịp thời đối với những ngư dân/cộng đồng ngư dân gánh chịu các rủi ro thiên tai và "nhân tai" khi đánh bắt hải sản trên các ngư trường truyền thống thuộc các vùng biển của nước ta. Các chương trình, dự án của Hội tập trung giải quyết theo các hướng ưu tiên của ngành thủy sản trong từng giai đoạn cụ thể, xuất phát từ nhu cầu của thị trường và ngư dân. Hội tập trung giải quyết các vấn đề ưu tiên, như: Thúc đẩy chuỗi giá trị tôm bền vững và công bằng ở Việt Nam (SUSV); phát triển bền vững và toàn diện chuỗi giá trị nghêu ở Việt Nam (SCBV) thực hiện tại 3 tỉnh Trà Vinh, Bến Tre, Tiền Giang; nghiên cứu xử lý chất thải (bao gồm rác thải nhựa) trong nuôi tôm; hỗ trợ phát triển nuôi trồng thủy sản bền vững ở đồng bằng sông Cửu Long thông qua hợp tác công - tư; tăng cường bình đẳng giới và đầu tư kinh doanh nông nghiệp có trách nhiệm ở Đông Nam Á triển khai tại các tỉnh Sóc Trăng, Bạc Liêu; chuyển giao công nghệ mới và tiên tiến trong nuôi thủy sản và khai thác hải sản. Dự án "Thúc đẩy thu gom rác thải nhựa ngoài biển với sự tự nguyện của cộng đồng ngư dân" tại cảng cá Dân Phước, tỉnh Phú Yên do Cơ quan hợp tác kỹ thuật quốc tế Pháp (EF) và Cơ quan hỗ trợ quốc tế Đức (GIZ) tài trợ. Ngoài ra, Hội đã đánh giá, chứng nhận VietGAP cho trên 100 cơ sở nuôi trồng thủy sản trên phạm vi cả nước; phối hợp với FAO, Viện Thú y Na Uy tập huấn trực tuyến về dịch tễ học thủy sản; v.v..

Đặc biệt, Hội đã chú trọng chuyển giao áp dụng các mô hình khai thác, nuôi trồng thủy sản và mô hình quản lý nghề cá bền vững theo chuỗi giá trị, quản lý tổng hợp nghề cá dựa vào hệ sinh thái và đồng quản lý nguồn lợi thủy sản mà về bản chất là "Nhà nước và Nhân dân cùng làm, cùng hưởng". Điển hình cho các hoạt động kiểu này, có thể kể là dự án "Tăng cường vai trò và kết nối các nguồn lực cộng đồng trong giám sát thực thi pháp luật về lĩnh vực khai thác hải sản hỗ trợ thúc đẩy việc thực hiện IUU" của Hội triển khai tại xã Tân Thuận, huyện Hàm Thuận Nam với sự hỗ trợ tài chính của Chương trình dự án nhỏ Quỹ môi trường toàn cầu (GEF SGP) và UBND tỉnh Bình Thuận; dự án đồng quản lý nguồn lợi sò lông ở huyện Hàm Thuận Nam, Bình Thuận; dự án "Hướng dẫn thực hành an toàn sinh học trong sản xuất ương dưỡng giống tôm nước lợ"; dự án "Xây dựng và phát triển mô hình du lịch sinh thái dựa vào cộng đồng tại vùng ven biển xã Thừa Đức, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre" với sự tài trợ của UNDP GEF SGP. Hội cũng đồng ý tiếp nhận các sản phẩm nghiên cứu đề tài "Nghiên cứu đánh giá tác động của biến đổi khí hậu đến khai thác và nuôi trồng hải sản, phát triển mô hình nuôi cá biển thích ứng với biến đổi khí hậu ở Việt Nam" do Viện Kinh tế và Quy hoạch thủy sản chuyển giao, để xem xét khả năng nhân rộng trong thực tế.

Hội Nghề cá Việt Nam cũng tham gia tích cực và có trách nhiệm đối với các hoạt động phản biện xã hội trong quá trình xây dựng và thực hiện các cơ chế,

chính sách, chiến lược, luật pháp liên quan tới phát triển thủy sản ở nước ta. Thông qua các hội nghị, hội thảo về thủy sản, Hội đã có góp ý, tư vấn và trực tiếp phản ánh những khó khăn vướng mắc trong sản xuất, kiến nghị cơ quan chức năng kịp thời giải quyết. Các ý kiến đóng góp của Hội có ý nghĩa thiết thực được nhiều cơ quan, ban ngành đánh giá cao và sử dụng để làm căn cứ đề xuất xây dựng chủ trương chính sách của ngành. Ví dụ, Hội đã tham gia Ban soạn thảo và Tổ biên tập xây dựng Nghị định sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định 67/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản. Nhiều Tỉnh hội cũng đã chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức quản lý dựa vào cộng đồng đối với nghề cá nhỏ ven bờ, hỗ trợ ngư dân đánh bắt thủy sản trên biển hiệu quả và an toàn, v.v..

Các nỗ lực của toàn hệ thống chính trị nói trên đã góp phần bảo đảm tổng sản lượng khai thác thủy sản năm 2020 vẫn đạt 3,85 triệu tấn, trong đó khai thác biển đạt 3,65 triệu tấn (tăng 2,1% so với cùng kỳ); đưa kim ngạch xuất khẩu hải sản cả nước năm 2020 đạt 3,435 tỷ USD, tăng 3,12% so với cùng kỳ năm 2019. Năm 2020, giá nhiên liệu cũng tương đối ổn định và giảm trong nhiều tháng đã góp phần khuyến khích ngư dân vươn khơi bám biển, giảm chi phí và nâng cao hiệu quả kinh tế cho hoạt động khai thác hải sản. Sáu tháng đầu năm 2021, sản lượng khai thác thủy sản tiếp tục được duy trì, đạt gần 2 triệu tấn, và kim ngạch xuất khẩu thủy sản vẫn đạt khoảng gần 3,5 tỷ USD, tăng khoảng 13% so với cùng kỳ năm 2020 [3].

**Bảo vệ quyền lợi chính đáng cho hội viên và ngư dân**

Hội Nghề cá Việt Nam thường xuyên kiến nghị với Đảng và Nhà nước có những cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ ngư dân vươn khơi bám biển, trong đó có hỗ trợ pháp luật và nâng cao kỹ năng ứng xử với các rủi ro trên biển. Bám sát tình hình hoạt động trên biển của ngư dân, Hội đã phối hợp chặt chẽ với các Hội Nghề cá các tỉnh/thành phố ven biển thường xuyên tiếp nhận, thẩm định, phản ánh và kiến nghị lên các cơ quan chức năng, các tổ chức hữu trách của Đảng, Nhà nước và Chính phủ để tham khảo và có biện pháp xử lý kịp thời các tình huống xấu, các vụ tai nạn gây thiệt hại về người và tàu thuyền của ngư dân ta. Hội cũng bầy tỏ quan điểm phản đối dưới các hình thức khác nhau đối với những hành vi vi phạm chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán ở các vùng biển của nước ta, gây ảnh hưởng xấu đến các hoạt động của ngư dân. Đặc biệt, Hội đã có văn bản phản đối Trung Quốc đơn phương ban hành Quy chế cấm đánh bắt cá trên Biển Đông từ 01/5 đến 16/8 hằng năm, trong đó có vùng biển thuộc chủ quyền và quyền chủ quyền của Việt Nam. Kiến nghị cơ quan chức năng Việt Nam, các tỉnh / thành phố về chính sách ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ cho ngư dân khai thác trên biển trong điều kiện rủi ro.

[3] Theo Báo cáo sơ kết hoạt động 6 tháng đầu năm 2021, phương hướng 6 tháng cuối năm 2021 của Hội Nghề cá Việt Nam.

Hội cũng có nhiều văn bản gửi Bộ NNPTNT và các cơ quan chức năng để kiến nghị giải pháp nhằm đẩy mạnh phát triển khai thác thủy sản, như: kiến nghị về tháo gỡ khó khăn vay vốn đóng tàu theo Nghị định 67; kiến nghị giải pháp trong việc tháo gỡ thẻ vàng EC, tăng cường tuyên truyền vận động và các biện pháp quản lý bắt buộc tuân thủ các quy định của pháp luật trong việc thực hiện kế hoạch quốc gia về chống khai thác IUU; tăng nguồn vốn đầu tư để nâng cấp hệ thống cảng cá, các khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền đánh cá; vấn đề phòng chống Covid 19 trong điều kiện duy trì sản xuất - kinh doanh lĩnh vực thủy sản,…Hội đã cử cán bộ, chuyên gia tham gia nhiều hội thảo chuyên đề về lĩnh vực thủy sản với Bộ NNPTNT và Tổng cục Thủy sản để bàn các giải pháp thực hiện chỉ thị 689 và công điện 732 của Thủ tướng Chính phủ vê tháo gỡ thẻ vàng của EC. Hội có văn bản gửi Văn phòng Chính phủ, Bộ NNPTNT kiến nghị khó khăn trong sản xuất thủy sản do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và đề nghị ưu tiên tiêm vắc xin phòng bệnh Covid-19 cho các đối tượng ngư dân, khu cảng cá-bến cá và các nhà máy chế biến thủy sản. Hội dã  kiến nghị với Cục Sở hữu trí tuệ (Bộ Khoa học và Công nghệ) tiếp tục xử lý việc Công ty CP Công nghệ tiêu chuẩn sinh học Vĩnh Thịnh (đơn vị hội viên tập thể thuộc Hội) bị copy một số thương hiệu sản phẩm xử lý môi trường nuôi thủy sản. Bên cạnh đó, Hội cũng tham gia bảo vệ người tiêu dùng thủy sản và sản phẩm từ thủy sản, ví dụ như: viết báo và trả lời Đài tiếng nói Việt Nam (VOV) về việc sử dụng Ôxy già ($H_2O_2$) trong xử lý mực và bạch tuộc tại chợ Long Biên; v.v..

**Chú trọng truyền thông, tuyên truyền về nghề cá và biển đảo**

Là tổ chức đồng hành cùng ngư dân và nghề cá Việt Nam, Hội rất chú trọng hoạt động nâng cao nhận thức cho cộng đồng ngư dân, trang bị kỹ năng quản lý cho cán bộ quản lý nghề cá cấp cơ sở thông qua các hoạt động truyền thông và tuyên truyền. Tạp chí Thủy sản Việt Nam (TSVN) là cơ quan báo chí trực thuộc Hội đã thường xuyên tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và mọi mặt hoạt động của ngành thủy sản Việt Nam nói chung, của Hội Nghề cá Việt Nam nói riêng, trên các lĩnh vực: khai thác, nuôi trồng, sản xuất, chế biến, tiêu thụ và dịch vụ hậu cần nghề cá, sinh kế của ngư dân,…Tạp chí phát hành 02 kỳ / tháng trên toàn quốc với số lượng bình quân 8.000 bản / kỳ, kèm "Đặc san con Tôm" phát hành 01 kỳ / tháng với số lượng bình quân 5.000 bản / kỳ và một "Trang tin điện tử tổng hợp" (www.thuysanvietnam.com.vn) với hơn 65.000 lượt người / ngày truy cập. Qua đó, Hội đã chuyển tải một lượng thông tin rất lớn hàng ngày cho các cộng đồng ngư dân, các doanh nghiệp, người tiêu dùng thủy sản, các nhà quản lý, hoạch định chính sách và các hội viên trong và ngoài nước.

Bên cạnh đó, Hội đã đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức cho hội viên ngư dân qua việc phối hợp với các cơ quan chức năng địa phương ngăn chặn tàu cá vi phạm IUU, vận động các chủ tàu trang bị hệ thống giám sát hành trình hoạt động của tàu cá xa bờ, hướng dẫn chủ tàu tuân thủ các quy định về quản lý

hoạt động khai thác của Việt Nam theo Luật Thủy sản (2017). Các hội thành viên cũng tích cực tham gia tuyên truyền, hướng dẫn tổ chức khai thác và hậu cần dịch vụ, tập trung động viên ngư dân bám biển sản xuất, điển hình như các tỉnh Hội Quảng Ngãi, Bình Định và Ninh Thuận. Ngoài ra, các hội viên và lãnh đạo của Hội đã tham gia nhiều buổi trả lời phỏng vấn trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo chí trong nước và quốc tế, cũng như viết bài công bố trên các báo và tạp chí trong và ngoài nước về tình hình Biển Đông liên quan tới nghề cá và ngư dân, quan điểm và chủ trương giải quyết vấn đề của Việt Nam.

Gần đây, Hội tham gia tuyên truyền về phát triển nghề cá bền vững theo tinh thần Nghị quyết 36/NQ-TW về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; tuyên truyền về thực hiện "Nghị định 11/NĐ-TTg về giao khu vực biển nhất định để khai thác tài nguyên biển" trong lĩnh vực nghề cá, v.v.. Ngoài việc tham gia các mạng lưới khu vực và quốc tế về nghề cá, Hội đã tổ chức định kỳ "Hội chợ Triển lãm quốc tế công nghệ ngành Tôm - Vietshrimp"; định kỳ tổ chức bình chọn và trao tặng "Danh hiệu Chất lượng vàng thủy sản Việt Nam" cho các doanh nghiệp và doanh nhân trong lĩnh vực thủy sản. Đặc biệt, tiếng nói "hồn cốt" về biển đảo và nguyện vọng của ngư dân nước ta đã được đại diện Hội Nghề cá Việt Nam với tư cách là đại biểu Quốc hội, chuyển tải và phản ánh ngay tại các diễn đàn Quốc hội nước ta; trong các phương tiện thông tin đại chúng và thậm chí cả trong hoạt động tuyên truyền đối ngoại, v.v..

**Một số khuyến nghị**

Thời gian tới, bên cạnh tiếp tục phát huy các kết quả đạt được và thúc đẩy các hoạt động trong khuôn khổ chức năng, nhiệm vụ, Hội Nghề cá Việt Nam sẽ chú trọng đến tăng cường vị thế, uy tín và đóng góp của Hội đối với kinh tế biển đất nước, ngành thủy sản và ngư dân thông qua đẩy mạnh hoạt động kinh tế và truyền thông. Hội tiếp tục chủ động đóng góp các sáng kiến và ý kiến tư vấn về các biện pháp để quản lý theo chuỗi trên cơ sở áp dụng "chuyển đổi số" trong các hoạt động: sản xuất và bảo quản sản phẩm thủy sản, chế biến và xuất khẩu thủy sản, quản lý nghề cá và kiểm soát các hoạt động tàu thuyền đánh cá trên biển,...

Đặc biệt, trong bối cảnh cục diện tình hình Biển Đông vẫn "yên mà không ổn", tiếp tục phức tạp và khó lường; luật lệ trên biển của các nước láng giềng có chiều hướng tăng nặng mức chế tài đối với hoạt động của ngư dân trên biển, trong đó có ngư dân Việt Nam,... Bên cạnh đó, thực tế nghề cá trong đại dịch Covid vừa qua cũng đặt ra nhu cầu phải nhanh chóng thích ứng trong xây dựng và phát triển nghề cá bền vững và có trách nhiệm ở nước ta. Chuyển từ "đối phó thụ động" sang "ứng phó chủ động" để duy trì chuỗi cung ứng thủy sản ở các cấp độ; gắn với bảo đảm an ninh, quốc phòng, an ninh thực phẩm và sinh kế bền vững cho ngư dân ven biển và trên các đảo.

Với mong muốn tiếp tục đóng góp vào việc thực hiện thành công các nghị quyết của Đảng, kế hoạch hành động của Chính phủ[4], đáp ứng yêu cầu của tình hình mới nói trên, Hội Nghề cá Việt Nam khuyến nghị với Đảng, Nhà nước và Chính phủ một số vấn đề chính sau:

- Ban hành chính sách đặc thù về vấn đề *Ngư dân, Ngư nghiệp và Ngư trường* (Tam Ngư) trong khuôn khổ chính sách "Nông dân, Nông nghiệp và Nông thôn" (Tam Nông) để hỗ trợ phát triển đồng bộ, hướng tới xây dựng nghề cá bền vững và có trách nhiệm ở Việt Nam;

- Đẩy mạnh phát triển nghề cá nước ta theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, ưu tiên ứng dụng công nghệ mới, thân thiên môi trường, bảo đảm thông tin liên lạc và giảm thất thoát sau thu hoạch, trong đó có công nghệ bảo quản sau thu hoạch;

- Gắn công nghiệp hóa, hiện đại hóa nghề cá với tổ chức lại đội tàu đánh bắt xa bờ quy mô lớn, đủ mạnh, đóng vai trò dẫn dắt; gắn với bảo đảm an ninh, quốc phòng trên biển để sớm chuyển từ thực tế "nông dân đánh cá" sang "công nhân đánh cá";

- Tăng cường các giải pháp ngăn chặn, tiến tới chấm dứt tình trạng đánh cá bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU), kết hợp ưu tiên đẩy mạnh công tác bảo vệ, phục hồi và tái tạo nguồn lợi thủy sản, bảo tồn thiên nhiên biển. Giảm cường lực đánh bắt kết hợp "đóng cửa luân phiên vùng biển" quy mô phù hợp để thực hiện tốt kiểm soát đầu vào - đầu ra (Input-Output Control) và tạo cơ hội hồi phục nhanh nguồn lợi;

- Khuyến khích, hỗ trợ phát triển nuôi hải sản trên biển (Sea-culture), nuôi hải sản trên đất (Land-culture) với công nghệ tiên tiến, và khuyến khích phát triển nghề cá giải trí;

- Mở rộng hợp tác quốc tế về khai thác hải sản ở nước ngoài, ưu tiên các nước ven biển trong khu vực, Châu Phi, Nam Mỹ,...; chuẩn bị tiền đề cho phát triển nghề cá viễn dương để Việt Nam thực hiện quyền tự do đánh cá trên vùng biển quốc tế theo quy định cho phép của luật pháp quốc tế.

Trước các cơ hội và thách thức mới, Hội Nghề cá Việt Nam tiếp tục đổi mới, sáng tạo, phấn đấu tiếp tục là người đại diện, người tập hợp lực lượng, người bạn đồng hành của ngư dân, và là đối tác tin cậy của ngành thủy sản nước ta, và cộng đồng nghề cá quốc tế. Trong suốt chặng đường lịch sử vừa qua, ngư dân Việt Nam luôn đồng hành cùng dân tộc, thì ngày nay Đất nước sẽ đồng hành cùng ngư dân bám biển, vươn ra "biển lớn" vì sự nghiệp phát triển nghề cá bền vững và bảo vệ chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc. Cuối cùng, Hội Nghề cá Việt Nam xin bầy tỏ lời cảm ơn trân thành đến Đảng, Nhà nước, Chính

[4] Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch thực hiện các Mục tiêu phát triển triển bền vững (SDGs) đến năm 2030; Lộ trình thực hiện "khát vọng" phát triển Việt Nam đến năm 2025, 2030 và 2045 ghi trong Nghị quyết đại hội Đảng khóa XIII.

phủ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, trực tiếp là Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam đã hỗ trợ, khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho bà con ngư dân và Hội Nghề cá Việt Nam hoạt động hiệu quả, góp phần nhỏ bé vào sự nghiệp phát triển kinh tế biển và bảo vệ chủ quyền biển, đảo Tổ quốc./.